

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 27/6/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu.

Thẩm phán: Ông Phạm Anh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Hồng

Ông Hoàng Sĩ Quang

Bà Phạm Thị Nguyên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:***
Bà Đàm Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/HSST- QĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Viết L, sinh năm 1992 tại tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn M, xã MĐ, huyện TK, tỉnh Hải Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Viết C và bà Ngô Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị Quỳnh H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 09/02/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Luật sư Phạm Thị Th, Văn phòng luật sư Đ, Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương; có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Nguyễn Văn L (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị L1, sinh năm 1953 (bố mẹ đẻ của anh L); có mặt ông Th, vắng mặt bà L1

+ Chị Vũ Thị T, sinh năm 1984 (vợ anh L); có mặt

+ Cháu Nguyễn Văn Q, sinh năm 2003; cháu Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 2012; cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 2019 (các con của anh L); có mặt

Người đại diện hợp pháp của cháu A, cháu M: Chị Vũ Thị T.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn P, xã MĐ, huyện TK, tỉnh Hải Dương; có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1987 và chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn V, xã MĐ, huyện TK, tỉnh Hải Dương; đều có mặt

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Nh, xã C, huyện TK, tỉnh Hải Dương; vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt

+ Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Th, xã B, huyện TK, tỉnh Hải Dương; có mặt

+ Anh Phạm Viết C, sinh năm 2004; có mặt

+ Anh Phạm Thùy L2, sinh năm 1991; vắng mặt

Đều có địa chỉ: Thôn M, xã MĐ, huyện TK, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/02/2022, Phạm Viết L cùng em trai là Phạm Viết C, sinh năm 2004, địa chỉ: Thôn M, xã MĐ, huyện TK; anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn Th, xã B, huyện TK và anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn Nh, xã C, huyện TK (đều là anh em họ) đến nhà anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1987, tại thôn V, xã MĐ, huyện TK chúc Tết và ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, L và anh C, anh D rủ nhau chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh liêng. Một lúc thì có anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn P, xã MĐ, huyện TK đến và ngồi uống rượu cùng anh Đ và anh T. Một lúc sau anh Văn L và anh T tiếp tục ngồi xuống đánh bạc cùng Viết L, C, D. Tổng số tiền đánh bạc của cả nhóm là 840.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì cả nhóm dừng đánh bạc, Viết L, anh C, anh D và anh T đi chúc Tết.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh Văn L cho rằng trong quá trình đánh bạc mình đã bị bịp thua tiền nên đã gọi điện cho bạn là anh Phạm Thùy L2, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn M, xã MĐ hỏi về Viết L, đồng thời quay lại nhà anh Đ để nói chuyện. Anh Đ và anh L2 gọi điện cho nhóm Viết L quay lại. Tại nhà anh Đ, anh Văn L nói: “Chúng mày bịp tao” thì Viết L nói: “Đầu xuân chơi vui, không ai bịp anh”. Hai bên xảy ra lời qua tiếng lại, anh Văn L chửi bới và dùng tay tát vào mặt Viết L. Thấy anh trai mình bị tát thì C xông vào đám anh Văn L vào

mặt, Viêt L cũng xông vào đánh nhau với anh Văn L thì được mọi người can ngăn đẩy anh Văn L ra ngoài cổng. Chị Nguyễn Thị M (vợ anh Đ) kéo C vào trong khu vực bếp không cho đánh nhau. Anh Văn L tiếp tục đứng ngoài cổng chửi Viêt L và C. Do bức tức việc bị anh Văn L tát và chửi nên Viêt L đã chạy vào bếp nhà anh Đức lấy 01 chiếc kéo mũi nhọn dài 22 cm, lưỡi bằng kim loại, chuôi màu đỏ, cầm kéo bằng tay phải chạy ra ngoài cổng, đứng đối diện cách anh Văn L khoảng 60 - 70 cm, dùng kéo đâm một nhát từ phải sang trái, từ sau ra trước, từ dưới lên trên trúng phần phía trên sườn trái của anh Văn L gây thấu khoang ngực trái, thấu tim tại vị trí thất trái. Thấy vậy, anh L2 và anh Đức can ngăn, anh L2 giật chiếc kéo trên tay của Viêt L vứt ra rìa đường thôn, còn anh C lấy xe mô tô chở Viêt L về nhà. Anh Văn L được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện TK để cấp cứu nhưng đã tử vong trước khi đến viện. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Viêt L đã đến Công an huyện Tứ Kỳ đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra sự việc là đoạn đường nội thôn khu vực trước cửa nhà anh Đ, đối diện là khuôn viên trường mầm non xã MĐ, giáp nhà anh Đ về phía Đông là nhà của gia đình ông Nguyễn Xuân T3. Tại hiện trường (vị trí số 1) có một số dấu vết màu nâu nghi máu dạng nhỏ giọt trên diện (50x40)cm, vết lớn nhất có kích thước (1,8x1,7)cm; tương ứng vị trí này trên tường nhà ông Nguyễn Xuân T3 phát hiện một số dấu vết màu nâu nghi máu bám dính trên diện (36x13) cm, vết thấp nhất so với nền đường là 33 cm, vết cao nhất so với nền đường là 69 cm. Trên nền đường (vị trí số 2) phát hiện dấu vết màu nâu nghi máu bám dính trên diện (30x26) cm. Theo lời khai của chị Mến xác định đây là nơi anh Văn L sau khi bị đâm đã nằm bất động; sau khi sự việc xảy ra chị M đã rửa, lau chùi khu vực này. Ngoài ra còn một số dấu vết máu nhỏ giọt tại vị trí số 3, 4, 5, 6 trên nền đường. Tại vị trí cách trụ cổng phía Đông nhà anh Đ 0,65 m phát hiện 01 chiếc giày bên phải (dạng giày lười) màu nâu, phần lót giày có chữ “Fashion SHOES”. Tại vị trí cách trụ cổng phía Tây nhà anh Đ 10,5 m, cách tường của trường mầm non xã MĐ 0,05 m, trên nền đường sát chậu cây hoa hồng phát hiện 01 chiếc kéo có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn, có tổng chiều dài 22 cm, lưỡi kéo dài 11,5 cm, bản rộng nhất 2 cm, bề mặt 01 lưỡi kéo có chữ “Life Style”, bề mặt 02 lưỡi kéo bám dính chất màu nâu nghi máu. Tại vị trí cách tường của trường mầm non xã MĐ 0,17m, trên bề mặt mép đồng đất phủ các vỏ bao tải phát hiện 01 con dao (dạng dao thái) cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, có tổng chiều dài 29 cm, phần lưỡi dài 17cm, bản rộng nhất 3,7cm, bề mặt lưỡi dao rải rác bám dính chất bẩn. Tại vị trí sát tường của trường mầm non xã MĐ có 01 ghế đá, trên để 01 áo khoác màu đen trạng thái vo cuộn, khóa áo mở, ống tay áo bên trái trạng thái lộn ngược, thân trước áo bên trái có chữ “XL LOUISVUITTON”, không phát hiện dấu vết rách vải nghi vẩn. Kiểm tra bên trong túi áo bên trái thấy có: 06 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 09 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 19 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 21 tờ mệnh giá 500.000 đồng. Tổng số tiền là 14.330.000 đồng. Bên trong túi áo bên phải có 01 cục sạc điện thoại màu đen. Xem xét khu vực bên trong nhà ở của anh Đ không phát hiện các dấu vết khác

nghi vấn. Quá trình khám nghiệm đã thu mẫu dấu vết màu nâu nghi máu, chiếc giày bên phải, chiếc kéo, con dao, áo khoác, cục sạc pin và số tiền 14.330.000 đồng.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định: Nạn nhân có áo khoác ngoài màu xanh rêu có mũ, thân trước áo hai bên từ cổ áo xuống gấu áo tới mặt trước ống tay áo hai bên trạng thái ngấm máu. Tại vị trí thân trước áo bên trái cách hõm lách 14,5cm, cách đường chỉ ngoài 4 cm có vết rách vải không rõ hình, đầu trên có cạnh sang ngang vào trong dài 1,8cm, cạnh dưới có vết rách đi sang ngang vào trong dài 0,8cm. Bờ mép không gọn. Thân sau áo rải rác ngấm máu. Bên trong mặc áo phông ngắn tay. Thân áo bên trái cách hõm lách 13cm, cách đường chỉ ngoài 3,5cm có vết thủng vải kích thước 1,8x0,7cm. Thân sau áo rải rác ngấm máu. Nạn nhân mặc bên ngoài quần đen cạp chun, thân trước ống quần trái và thân sau ống quần phải có đám dính chất bẩn; bên trong mặc quần lót màu xám, thân trước quần bên trái rải rác ngấm máu.

Tử thi hai mắt nhắm, kết mạc hai mắt nhợt, đồng tử giãn rộng. Răng nguyên vẹn, không gãy. Da khu vực cách đuôi mắt trái 2,5 cm, khu vực tai trái, gò má trái và khu vực trên môi phải có đám sây sát. Da dưới cằm trái có vết thương theo chiều ngang kích thước 3x0,5 cm, còn cầu tổ chức, xung quanh sây sát da. Da trên đường lách giữa bên trái, cách hõm lách 44,5cm, cách đường giữa 13,5 cm có vết thương không rõ hình kích thước 1,8x1cm, bờ mép không gọn hướng từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên. Hệ thống xương toàn thân không gãy. Mô khoang ngực thấy: Tổ chức dưới da và cơ thành ngực tại vị trí vết thương phía ngoài tương ứng khe liên sườn 5, 6 ngấm máu, đứt bán phần bờ trên xương sườn số 6, vết thương làm thấu khoang ngực trái. Khoang ngực phải khô không có máu. Phổi hai bên trạng thái xẹp, màng phổi rải rác màu đen. Khoang ngực trái chứa khoảng 1500 ml máu không đông lẫn máu đông. Kiểm tra tìm thấy: Mặt dưới ngoài bao tim trái có vết rách dài 2,3cm, trong bao tim chứa nhiều máu không đông và máu đông bao quanh thất trái, kiểm tra thất trái phát hiện 01 vết thủng tương ứng vị trí vết thương phía ngoài dài 1,3cm có hướng từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên, thông lên mặt sau trên thất trái dài 2,2cm. Cắt qua buồng tim thấy: Thất trái chứa nhiều máu đông, thất phải chứa ít máu không đông. Các cơ quan nội tạng khác không phát hiện dấu hiệu nghi vấn.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 13 ngày 05/02/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Kết mạc hai mắt nhợt, niêm mạc môi nhợt. Sây sát da rải rác vùng mặt bên trái. Vết thương dưới cằm trái. Vết thương vùng ngực trái tương ứng vị trí khe liên sườn số V, VI thông khoang ngực trái, làm đứt bán phần bờ trên xương sườn số VI. Khoang ngực trái chứa nhiều máu. Vết thương thấu tim tại vị trí thất trái. Vết thương có hướng từ ngoài vào trong và từ dưới lên trên. Gan nhợt màu, lách co nhỏ nhợt màu. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp (vết thương thấu ngực: Thông khoang ngực trái, thấu thất trái). Trên tử thi Nguyễn Văn L có 2 vết thương: Vết thương dẫn đến tử vong của anh L là vết thương vùng ngực trái tương ứng vị trí khe liên sườn số V, VI thông khoang ngực trái, làm đứt bán phần bờ trên xương sườn số VI. Khoang ngực trái chứa nhiều máu. Vết thương

thấu tim tại vị trí thất trái. Vết thương có hướng từ ngoài vào trong và từ dưới lên trên. Vết thương này do vật nhọn gây nên là phù hợp. Chiếc kéo cơ quan điều tra thu được tại hiện trường có thể gây nên vết thương tại ngực trái trên người anh Nguyễn Văn L. Vết thương sây sát da vùng cằm trái do vật tày gây nên là phù hợp. Nếu được cấp cứu kịp thời thì anh Nguyễn Văn L có thể vẫn tử vong.

Tại Kết luận giám định số 810 ngày 07/3/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trên chiếc kéo gửi giám định có bám dính máu người và là máu của anh Nguyễn Văn L.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSHD-P2 ngày 30/5/2022, Viện kiểm sát nhân tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Viết L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi như đã nêu trên, thể hiện thái độ ăn năn hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa: Xác định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo đã thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt đều đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự không đề nghị giải quyết.

- Người có quyền lợi liên quan xác định chiếc kéo bị cáo sử dụng phạm tội giá trị không lớn, đề nghị Tòa án cho hủy bỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo L phạm tội "Giết người"; xử phạt bị cáo L từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/02/2022; về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết; về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang quản lý tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương; về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật án phí, lệ phí và Nghị quyết 326 của Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/02/2022, tại trước cổng nhà anh Nguyễn Đình Đ ở thôn V, xã MĐ, huyện TK, tỉnh Hải Dương, Phạm Viết L đã dùng chiếc kéo dài 22cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 11,5cm đầu mũi nhọn đâm một nhát trúng phần trên sườn trái của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981, trú tại thôn P, xã MĐ, huyện TK, tỉnh Hải Dương gây thấu khoang ngực trái, thấu tim tại vị trí thất trái. Hậu quả, anh Nguyễn Văn L tử vong do mất máu cấp. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp tước đoạt tính mạng của anh Nguyễn Văn L. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng kéo bằng kim loại, mũi nhọn đâm vào vùng ngực trái của bị hại là có thể dẫn đến bị hại tử vong nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo tước đoạt tính mạng của bị hại vì mâu thuẫn nhỏ nhặt. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối lỗi; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường cho đại diện bị hại 140 triệu đồng; đại diện bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo cũng một phần do bị hại chửi, xô xát với bị cáo trước nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và tích cực tham gia phong trào ủng hộ xây dựng quỹ phòng chống dịch Covid -19 của xã MĐ năm 2021.

[5]. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại xác định đã nhận 140 triệu đồng từ gia đình bị cáo. Đây là toàn bộ tiền bồi thường khắc phục hậu quả do tính mạng anh L bị xâm hại theo quy định của pháp luật. Các bên đã thống nhất giải quyết vấn đề dân sự xong, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong các mẫu máu và mẫu máu ghi thu của bị hại hoàn lại sau giám định.

Đối với 01 áo khoác màu đen, 01 chiếc giày bên phải, 01 sạc điện thoại, 01 áo khoác dài tay có mũ trùm màu xám, 01 áo phông ngắn tay cổ tròn màu nâu là đồ dùng cá nhân của bị hại không còn giá trị sử dụng; 01 chiếc kéo là công cụ phạm tội và 01 con dao thu giữ tại hiện trường không rõ của ai, không phải là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, nhưng không có giá trị sử dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu cho hủy bỏ toàn bộ những vật chứng trên.

[8]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án lệ phí Tòa án.

[9]. Những vấn đề khác

[9.1]. Đối với hành vi của Phạm Viết C tham gia đánh anh Văn L trong nhà anh Đức không gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở khu vực công cộng nên không cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng mà chỉ là hành vi Cố ý gây thương tích nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Phòng cảnh sát hình sự- Công an tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích đối với anh C là phù hợp.

[9.2]. Đối với các anh Phạm Viết L, Phạm Viết C, Nguyễn Đình D, Nguyễn Ngọc T tham gia đánh bạc với tổng số tiền 840.000 đồng (không xác định được số tiền nạn nhân Nguyễn Văn L tham gia đánh bạc). Các đối tượng trên đều chưa có tiền án tiền sự về hành vi Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc. Phòng cảnh sát hình sự- Công an tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này về hành vi Đánh bạc là phù hợp.

[9.3] Đối với anh Nguyễn Đình Đ không đồng ý việc các đối tượng tham gia đánh bạc tại nhà ở của mình, việc các đối tượng đánh bạc là tự phát, anh Đ không chuẩn bị các công cụ, phương tiện cho việc đánh bạc, anh Đức đã yêu cầu các đối tượng dừng việc đánh bạc tại nhà anh Đức. Do vậy, không đặt vấn đề xử lý đối với hành vi của anh Nguyễn Đình Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Viết L phạm tội “Giết người”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Viết L 16 (mười sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/02/2022.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì dán kín, bên ngoài ghi mẫu máu M1,M2,M3,M4,M5,M6 ghi thu tại hiện trường; 01 áo khoác màu đen, thân trước áo bên trái có chữ "XL LOUISVUITTON"; 01 chiếc giày bên phải dạng giày lười màu nâu, lót giày có chữ “Fashion SHOES”; 01 sạc điện thoại màu đen; 01 áo khoác dài tay có mũ trùm màu xám; 01 áo phông ngắn tay cổ tròn màu nâu; 01 con dao dạng dao thái có cán bằng gỗ, lưỡi dao

bằng kim loại màu đen, dài khoảng 29cm; 01 bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong 01 chiếc kéo và phần còn lại của mẫu máu ghi thu của anh Nguyễn Văn L.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Hải Dương và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương ngày 01/6/2022).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Viết L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THA dân sự tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VP, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Hiệu